

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 03/2022/HS-ST*

*Ngày 11/3/2022*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Bùi Diệu Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Quang Sỹ

- Bà Trương Thị Kim Anh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 16/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 28/02/2022 đối với bị cáo:

- **Mai Thị L**, sinh ngày 06/3/1988 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Y, sinh năm 1958 và bà Trần Thị T, sinh năm 1958; có chồng là Trần Lương T, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 02/8/2021 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Lê L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Lê Â, sinh năm 1944

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1944

+ Chị Lê Thị N, sinh năm 1998

+ Anh Lê Đức N, sinh năm 1996

Đều trú tại: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị - Là bố, mẹ, con đẻ của bị hại.

Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp bị hại: Ông Lê P, sinh năm 1979; trú tại: Khu phố 8, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt (Văn bản uỷ quyền ngày 12/7/2021 và 28/12/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Lương T, sinh năm 1978; trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị Tố N, sinh năm 1983; trú tại: Khóm 7, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Chị Hoàng Thị Thanh N, sinh năm 1983; trú tại: Khóm 7, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Anh Văn Ngọc Q, sinh năm 1987; trú tại: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Văn Ngọc H, sinh năm 1976; trú tại: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16/6/2021, Mai Thị L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-103.10 (của chồng mình là anh Trần Lương T) chở chị Trần Thị Tố N và Hoàng Thị Thanh N chạy trên Quốc lộ 1A theo chiều Nam - Bắc. Khi đến Km 771+400 thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, đoạn đường bộ có 02 biển báo nguy hiểm “Đi chậm” và “Giao nhau với đường không ưu tiên”. Lúc này, ông Lê L đang nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới chiều Nam - Bắc. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên khi phát hiện ông L nằm trên đường, Lan chỉ kịp đánh tay lái điều khiển xe ô tô sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần, bánh xe bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 74A- 103.10 đã lấn đè qua cơ thể ông Lê L. Hậu quả: Ông Lê L được đi cấp cứu, sau đó thì chết.

Tại Kết Luận giám định số 715/KLGD-PC09 ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lê L là do đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSHL ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Mai Thị L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, các bên không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về vật chứng: Các vật chứng thu giữ trong

quá trình điều tra đã được cơ quan công an huyện Hải Lăng trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Hải Lăng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16/6/2021, bị cáo Mai Thị L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A-103.10 chạy trên Quốc lộ 1A theo chiều Nam - Bắc. Khi đến km 771+400 thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên bị cáo đã gây tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 74A- 103.10 do bị cáo điều khiển đã lấn đê qua cơ thể ông Lê L đang nằm trên phần đường xe cơ giới chiều Nam - Bắc, hậu quả làm ông Lê L chết. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Mai Thị L đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông, xâm hại tính mạng của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo vì trong vụ án này phía bị hại cũng có lỗi do đã nằm trên phần đường xe cơ giới, gây cản trở giao thông.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 155.000.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 74A-103.10 đã được trả lại cho anh Trần Lương T và các vật chứng đã thu giữ khác đã được trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo đúng quy định pháp luật, không ai có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Mai Thị L 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/3/2022).

Giao bị cáo Mai Thị L cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Mai Thị L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Bùi Diệu Lương**